|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 483/BC-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 9 năm 2023* |

# BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phốvà mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

 Thực hiện chức năng, quyền hạn theo quy định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra Tờ trình số 411/TTr-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phốvà mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

**1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

 Ngày 10/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Vì vậy, Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố ở tỉnh ta không còn phù hợp với quy định mới.

Mặt khác, ngày 27/7/2022, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp có Kết luận số 31/KTrVB-KT kết luận đối với một số nội dung tại Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND, trong đó nêu: Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND quy định số lượng mức khoán và mức khoán cụ thể quỹ phụ cấp *(lần lượt là: 3,6 lần mức lương cơ sở đối với thôn, tổ dân phố loại 1; 3,3, lần mức lương cơ sở đối với thôn, tổ dân phố loại 2; 3,0 lần mức lương cơ sở đối với thôn, tổ dân phố loại 3)* để chi trả đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố là không phù hợp với quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP.

Vì vậy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để triển khai Nghị định số 33/2023/NĐ-CP và thay thế Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND là cần thiết và đúng thẩm quyền Tờ trình, dự thảo Nghị quyết đã có đầy đủ hồ sơ, thủ tục và các căn cứ pháp lý liên quan, được cơ quan tư pháp thẩm định theo đúng trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật[[1]](#footnote-1).

**2. Nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết**

Các ý kiến của Ban Pháp chế đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, giải trình, vì vậy Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với các nội dung của Tờ trình và dự thảo Nghị quyết.

Đối với nội dung giao Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ tính chất, khối lượng và tình hình thực tế để đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, hiện tại Ủy ban nhân dân tỉnh chưa trình được phương án cụ thể. Vì vậy, Ban Pháp chế thấy rằng quy định như dự thảo Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Ngoài ra, Ban Pháp chế đề nghị nghiên cứu tăng mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phốvà mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh tại Kỳ họp này.

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh;- Thành viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Sở Nội vụ;- Lưu: VT, TH1.  | **TM. BAN PHÁP CHẾ HĐND** **TRƯỞNG BAN****Nguyễn Thị Nhuần** |

1. Quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; khoản 3 Điều 34 nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023; khoản 2 Điều 8 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 và khoản 2 Điều 18 Pháp lệnh Công an xã. [↑](#footnote-ref-1)